

Số: 05/2019/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 01 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Châu Văn Bình.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên họp: Bà Cao Thị Mỹ Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 154/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2019 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2019/QĐST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Tấn N, sinh năm 1949.

2. Bà Lê Thị H, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 31/5/2019 và biên bản lấy lời khai ngày 05/7/2019 người yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim T trình bày: Chị và anh Trần Tấn Lê D là vợ chồng chung sống từ năm 1997, có đăng ký kết hôn và được ủy ban nhân dân xã Tân Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/12/1997. Năm 2005 anh D do bị ngộ độc rượu nên không nhận thức được hành vi của mình và không tham gia lao động được.

Năm 2013 ủy ban nhân dân xã T cấp giấy xác nhận khuyết tật cho anh Trần Tấn Lê D với dạng khuyết tật nghe, tâm thần, trí tuệ mức độ nặng.

Vì vậy, chị Nguyễn Thị Kim T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tuyên bố anh Trần Tấn Lê D, sinh năm 1976, địa chỉ ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp mất năng lực hành vi dân sự để sau đó chị làm thủ tục ly hôn. Tuy nhiên, khi biết kết luận giám định của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ thì ngày 23/7/2019 chị Thu thay đổi yêu cầu, yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Tấn Lê D có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Trong biên bản lấy lời khai ngày 12/7/2019 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Tấn N và bà Lê Thị H trình bày: Trần Tấn Lê D là con ruột của ông bà. Khoảng năm 2005 Duy do uống rượu nhiều nên bị ngộ độc rượu, sau khi điều trị tại bệnh viện Sa Đéc và bệnh viện Chợ Rẫy về khi tỉnh dậy thì tinh thần D không bình thường. Hiện tại D không tự phục vụ được bản thân mà sống phụ thuộc vào cha mẹ, không tự tham gia các giao dịch dân sự được, còn vợ D là Nguyễn Thị Kim T vì lo kinh tế đã lên Bình Dương làm công nhân nên ông bà chăm sóc D từ khi Duy bị ngộ độc rượu đến giờ. Nay ông N, bà H cũng thống nhất theo yêu cầu của Nguyễn Thị Kim T yêu cầu Tòa án tuyên bố Trần Tấn Lê D có “Khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”.

Tại phiên họp người yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim T vẫn giữ nguyên yêu cầu, yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Tấn Lê D có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm:

- Về tuân thủ pháp luật tố tụng: Thẩm phán Chủ tọa phiên họp và Thư ký từ khi thụ lý việc dân sự đến tại thời điểm mở phiên họp đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự và người yêu cầu tuân theo pháp luật tố tụng.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Chị T và anh Trần Tấn Lê D là vợ chồng chung sống từ năm 1997, có đăng ký kết hôn và được ủy ban nhân dân xã Tân Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/12/1997. Năm 2005 anh D do bị ngộ độc rượu nên không nhận thức được hành vi của mình. Do đó, chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Tấn Lê D có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Xét việc chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Tấn Lê D có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi là có căn cứ vì: theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 150/2019/KLGĐTC ngày 09/7/2019 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần Tây Nam Bộ kết luận:

- Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Sa sút tâm thần không biệt định (F03-ICD10).

- Về năng lực: Hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Và theo biên bản lấy lời khai ông N, bà H xác định: D tinh thần không ổn định, thường tự nói chuyện một mình.

Căn cứ Điều 23 Bộ luật dân sự, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim T về việc yêu cầu tuyên bố anh Trần Tấn Lê D, sinh năm 1976 có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Trong đơn yêu cầu ngày 31/5/2019 chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Tấn Lê D mất năng lực hành vi dân sự, sau đó ngày 23/7/2019 chị T có đơn thay đổi yêu cầu. Yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Tấn Lê D có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi được xác định đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hiện anh D đang cư trú tại ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa

án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Đối với yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, xét thấy như sau:

Tại đơn yêu cầu và biên bản lấy lời khai ngày 05/7/2019 của chị Nguyễn Thị Kim T thể hiện: Do bị ngộ độc rượu từ năm 2005 nên anh D tinh thần không ổn định, không nhận thức hành vi của mình, không có khả năng lao động và không tự chăm sóc bản thân, phải phụ thuộc vào cha mẹ nên chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Tấn Lê D mất năng lực hành vi dân sự. Tuy nhiên, ngày 23/7/2019 sau khi có kết luận giám định pháp y tâm thần thì chị T thay đổi yêu cầu, chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Tấn Lê D có “Khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi”. Xét việc thay đổi yêu cầu này của chị T là phù hợp vì theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 150/2019/KLGĐTC ngày 09/7/2019 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần Tây Nam Bộ kết luận:

- Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Sa sút tâm thần không biệt định (F03-ICD10).

- Về năng lực: Hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần. Đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Đồng thời theo khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự quy định: "Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự, thì theo yêu cầu của người này, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan...trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ, xác định quyền và nghĩa vụ của người đó. Nên xét việc chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Tấn Lê D có “Khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi” là có căn cứ chấp nhận.

Đối với việc chỉ định người giám hộ: Căn cứ khoản 2 Điều 46, Điều 49, Điều 54 Bộ luật dân sự thì chị Nguyễn Thị Kim T, ông Trần Tấn N và bà Lê Thị H đều đủ điều kiện làm người giám hộ cho anh Trần Tấn Lê D. Tuy nhiên hiện nay anh D được ông N và bà H chăm sóc, phía chị T cũng đồng ý để ông N, bà H là người giám hộ trực tiếp cho anh D vì mục đích chị T yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Tấn Lê D có “Khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi” là để sau

này chị T thực hiện thủ tục ly hôn theo quy định. Do đó xét quyền và lợi ích giữa người yêu cầu và người bị yêu cầu có mâu thuẫn nhau nên cần thiết phải chỉ định người giám hộ khác cho anh D theo quy định của pháp luật.

Việc chỉ định người giám hộ phải được sự đồng ý của anh D nếu anh D có năng lực thể hiện ý chí tại thời điểm yêu cầu nhưng anh D không có năng lực thể hiện ý chí của mình đã được thể hiện trong kết luận giám định pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ. Trước khi mở phiên họp và tại phiên họp cả ông N, bà H đều đồng ý sẽ là người giám hộ cho anh D nên Tòa án chỉ định ông Trần Tấn N và bà Lê Thị H là người giám hộ trực tiếp cho anh D và xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ trong quá trình giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58 Bộ luật dân sự.

[3] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Kim T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 23, Điều 46, điểm d khoản 1 Điều 47, Điều 49, Điều 54, Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 9 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim T về việc yêu cầu tuyên bố anh Trần Tấn Lê D có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tuyên bố anh Trần Tấn Lê D, sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Trần Tấn N, sinh năm 1949 và bà Lê Thị H, sinh năm 1953; Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (là cha mẹ đẻ của anh Trần Tấn Lê D) là người giám hộ cho anh D. Quyền và nghĩa vụ của ông N, bà H khi giám hộ cho anh D được thực hiện theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự.

3. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự và được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0002089 ngày 26/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị T đã nộp xong.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Châu Văn Bình